THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 310/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2018*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 959
Ngày: 19/3/18
Chuyển: VX

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020 và Quyết định số 01/2015/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2015 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 với các nội dung sau:

1. Sửa đổi Khoản 2, Phần II, Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi Điểm a như sau:

"a) Đảm bảo 100% các hộ gia đình có máy thu hình trên cả nước xem được truyền hình bằng các phương thức khác nhau gồm truyền hình số mặt đất, truyền hình cáp, truyền hình qua vệ tinh, truyền hình qua Internet".

b) Sửa đổi Điểm b như sau:

"b) Phủ sóng truyền hình số mặt đất để truyền dẫn các kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu tới 70% dân cư".

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4, Phần III, Điều 1 như sau:

"4. Thực hiện số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất theo địa bàn phủ sóng của các trạm phát sóng truyền hình; kết hợp số hóa truyền hình mặt đất với truyền hình số qua vệ tinh tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo để đảm bảo hiệu quả phủ sóng đối với các địa bàn này.

Kết thúc phát sóng truyền hình tương tự mặt đất tại một địa phương để chuyển sang truyền hình số mặt đất sau khi hoàn thành cơ bản việc hỗ trợ đầu thu truyền hình số cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương".

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Phần IV, Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi Điểm b như sau:

"b) Nhóm II: Hà Nội (mở rộng), Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Bắc Giang, Phú Thọ, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Hậu Giang".

b) Sửa đổi Điểm c như sau:

"c) Nhóm III: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang".

4. Sửa đổi Khoản 2, Phần IV, Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi Điểm c, gạch đầu dòng thứ nhất như sau:

"- Đến năm 2018, các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất có trách nhiệm phủ sóng truyền hình số mặt đất tại các địa bàn đã được phủ sóng bởi các trạm phát sóng chính truyền hình tương tự mặt đất (trạm có công suất lớn, có vùng phủ sóng rộng, đặt tại thành phố/thị xã trung tâm của tỉnh hoặc tại các điểm cao) tại địa bàn các tỉnh thuộc nhóm III để chuyển tải các kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các đài truyền hình trung ương và địa phương"

b) Sửa đổi Điểm c, gạch đầu dòng thứ ba như sau:

"- Trước ngày 31 tháng 12 năm 2018 các đài truyền hình trung ương và địa phương kết thúc việc phát sóng tất cả các kênh chương trình truyền hình trên hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình tương tự mặt đất tại các tỉnh

còn lại thuộc nhóm III và các khu vực không nằm trong vùng phủ sóng của các trạm phát sóng truyền hình số/tương tự chính tại các tỉnh Quảng Ninh, Bắc Giang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Ninh Bình, Bình Thuận, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Khánh Hòa".

c) Bãi bỏ Điểm c, gạch đầu dòng thứ tư.

d) Sửa đổi Điểm d, gạch đầu dòng thứ nhất như sau:

"- Đến năm 2020, các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất có trách nhiệm phủ sóng truyền hình số mặt đất tại các địa bàn được phủ sóng bởi các trạm phát sóng chính truyền hình tương tự mặt đất tại các tỉnh thuộc nhóm IV để chuyển tải các kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của các đài truyền hình trung ương và địa phương trên địa bàn".

đ) Sửa đổi Điểm d, gạch đầu dòng thứ ba như sau:

"- Trước ngày 31 tháng 12 năm 2020, các đài truyền hình trung ương và địa phương kết thúc việc phát sóng tất cả các kênh chương trình truyền hình trên hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình tương tự mặt đất tại các tỉnh thuộc nhóm IV".

5. Bổ sung Điểm d, Khoản 2, Phần V, Điều 1 như sau:

"d) Tại các địa bàn vùng núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo đang được phủ sóng bởi các trạm phát lại truyền hình tương tự mặt đất, nếu việc sử dụng dịch vụ truyền hình số mặt đất không hiệu quả thì chuyển sang sử dụng dịch vụ truyền hình số qua vệ tinh. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định địa bàn cụ thể sử dụng dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất hoặc dịch vụ truyền hình số qua vệ tinh để truyền dẫn, phát sóng kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương".

6. Sửa đổi Điểm a, Khoản 4, Phần V, Điều 1 như sau:

"Xây dựng, ban hành và áp dụng thống nhất tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật truyền hình số mặt đất DVB-T và các phiên bản tiếp theo đối với các máy phát, máy thu truyền hình số, đầu thu truyền hình số.

Quy định, hướng dẫn việc đảm bảo an toàn, an ninh mạng đối với việc sử dụng thiết bị phát, thu truyền hình số mặt đất".

7. Sửa đổi Khoản 5, Phần V, Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi Điểm b như sau:

"b) Nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác được sử dụng để phát triển hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu và hỗ trợ đầu thu truyền hình số cho người dân".

b) Sửa đổi Điểm c như sau:

"c) Việc sử dụng kinh phí từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích để hỗ trợ đầu thu truyền hình số thực hiện theo nguyên tắc: Hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất cho cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện nhận hỗ trợ tại địa bàn thuộc vùng phủ sóng truyền hình số mặt đất; hỗ trợ đầu thu truyền hình số qua vệ tinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện nhận hỗ trợ tại địa bàn thuộc vùng phủ sóng truyền hình tương tự mặt đất trước thời điểm ngừng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất nhưng không thuộc vùng phủ sóng truyền hình số mặt đất.

Việc sử dụng kinh phí từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích để hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ khác của Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 thực hiện theo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt".

c) Bãi bỏ Điểm đ.

8. Sửa đổi Khoản 2, Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi Điểm h như sau:

"h) Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác định, phê duyệt vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất, vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số qua vệ tinh; thống kê hộ nghèo, cận nghèo đủ điều kiện nhận hỗ trợ để thực hiện việc hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất hoặc đầu thu truyền hình số vệ tinh".

b) Sửa đổi Điểm p như sau:

"p) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị định số 06/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18 tháng 01 năm 2016 về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình".

9. Bổ sung, sửa đổi Khoản 7, Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi Điểm b như sau:

"b) Triển khai xây dựng hạ tầng mạng truyền dẫn, phát sóng số mặt đất theo kế hoạch số hóa. Thực hiện phát sóng truyền hình số mặt đất sử dụng mạng đơn tần tại khu vực đồng bằng Bắc Bộ và Nam Bộ theo đúng quy hoạch tần số và kế hoạch chuyển đổi tần số đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Bổ sung Điểm c như sau:

"c) Trong khi chưa thành lập doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất, Đài Truyền hình Việt Nam giao cho 01 đơn vị trực thuộc Đài thực hiện việc truyền dẫn, phát sóng kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương đối với các địa phương có yêu cầu, tại địa bàn chưa có dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất của các doanh nghiệp, trên cơ sở thực hiện đúng các quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ toàn bộ về tài chính."

10. Sửa đổi bổ sung Khoản 8, Điều 2 như sau:

a) Sửa đổi Điểm a như sau:

"a) Chỉ đạo các Đài Phát thanh - Truyền hình địa phương từng bước sắp xếp lại bộ phận truyền dẫn, phát sóng theo lộ trình số hóa và lựa chọn các đơn vị, doanh nghiệp truyền dẫn, phát sóng truyền hình để chuyển tải các kênh chương trình của địa phương mình trên hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất, đảm bảo tiến độ".

b) Bổ sung Điểm c như sau:

"c) Bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ: thông tin, tuyên truyền; truyền dẫn, phát sóng kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương; phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xác định vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất, vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số qua vệ tinh; lập danh sách hộ nghèo, cận nghèo đủ điều kiện nhận hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất hoặc đầu thu truyền hình số vệ tinh và các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban Chỉ đạo Đề án số hóa Truyền hình Việt Nam.

Căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác, quyết định việc hỗ trợ đầu thu truyền hình số đối với hộ nghèo, cận nghèo theo tiêu chuẩn hộ nghèo, cận nghèo của địa phương và các đối tượng chính sách xã hội.".

11. Sửa đổi, bổ sung phần Phụ lục danh mục các chương trình, dự án, đề án số hóa truyền hình mặt đất đến năm 2020, như sau:

a) Sửa đổi tên chương trình, đề án, dự án thứ 1: "Chương trình hỗ trợ đầu thu truyền hình số mặt đất, đầu thu truyền hình số vệ tinh".

b) Sửa đổi chương trình, đề án, dự án thứ 2: "Chương trình xây dựng và chuyển đổi hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất sang công nghệ số". Sửa đổi nguồn vốn: Vốn doanh nghiệp/đơn vị; sửa đổi kinh phí (tỷ đồng): 2.114.

c) Sửa đổi kinh phí "Đề án điều tra phương thức thu xem truyền hình và đối tượng hỗ trợ", sửa đổi kinh phí (tỷ đồng): 12; nguồn vốn: Quỹ dịch vụ viễn thông công ích.

d) Sửa đổi kinh phí "Đề án thông tin, tuyên truyền về số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất", kinh phí (tỷ đồng): 33.

đ) Sửa đổi "Tổng kinh phí" (tỷ đồng): 3.869.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Tổng giám đốc, giám đốc các doanh nghiệp truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2).203

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam